

UBND HUYỆN MÊ LINH
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
VIÊN CHỨC GIÁO DỤC
NĂM 2023

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2034 /TB-HĐTD

Mê Linh, ngày 06 tháng 10 năm 2023

THÔNG BÁO

Kết quả thi vòng 2 kỳ tuyển dụng viên chức Giáo dục huyện Mê Linh năm 2023

Thực hiện Quyết định số 5125/QĐ-UBND ngày 25/7/2023 của UBND huyện Mê Linh về việc phê duyệt chỉ tiêu và Kế hoạch tuyển dụng viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập thuộc huyện Mê Linh năm 2023,

Hội đồng tuyển dụng thông báo kết quả thi vòng 2 kỳ tuyển dụng viên chức Giáo dục huyện Mê Linh năm 2023, như sau:

(Có Danh sách kết quả chi tiết kèm theo)

Thông báo này thay cho Giấy báo kết quả thi vòng 2; đồng thời được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của huyện Mê Linh: <http://melinh.hanoi.gov.vn> và niêm yết tại Bảng tin trụ sở UBND huyện Mê Linh để các thí sinh biết, thực hiện.

Để kịp thời tiếp nhận được những thông tin về kỳ tuyển dụng, đề nghị các thí sinh thường xuyên truy cập Cổng thông tin điện tử của huyện Mê Linh: <http://melinh.hanoi.gov.vn>.

Nơi nhận:

- Đ/c Chủ tịch UBND huyện (để báo cáo);
- Hội đồng tuyển dụng;
- Ban Giám sát;
- Các trường TH và THCS có chỉ tiêu tuyển dụng;
- TT Văn hoá - Thông tin và Thể thao huyện (để đăng tin);
- Lưu: VT, NV (T).10b.

TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH



PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Lê Văn Khương

UBND HUYỆN MÊ LINH
HĐTD VIÊN CHỨC GIÁO DỤC NĂM 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾT QUẢ THI VÒNG 2 KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC GIÁO DỤC HUYỆN MÊ LINH NĂM 2023
(kèm theo Thông báo số 2034 /TB-HĐTD ngày 06 tháng 10 năm 2023 của Hội đồng tuyển dụng viên chức Giáo dục năm 2023)

Số TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Mã cấp học (TH: 1, THCS: 2)	Trường đăng ký dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển	Môn đăng ký dự tuyển	Diện ưu tiên	Điểm thi thực hành
1	ML01	Dương Thị Ngọc Hà	02/08/1990	Nữ	1	Chi Đông	GV	VH		75,5
2	ML02	Lê Thị Hồng Nhung	09/12/1996	Nữ	1	Chi Đông	GV	VH		85,5
3	ML03	Trương Hoàng Ngọc Oanh	10/11/1997	Nữ	1	Chi Đông	GV	VH		73
4	ML04	Nguyễn Minh Phương	30/01/2000	Nữ	1	Chi Đông	GV	VH		71
5	ML05	Nguyễn Thị Thu Thủy	04/05/2000	Nữ	1	Chi Đông	GV	VH		Bỏ thi
6	ML06	Nguyễn Thị Đồng	01/05/1994	Nữ	1	Chu Phan	GV	VH		81,5
7	ML07	Nguyễn Thị Thu Huyền	13/01/1996	Nữ	1	Chu Phan	GV	VH		92,5
8	ML08	Tạ Thị Thanh Huyền	17/05/1997	Nữ	1	Chu Phan	GV	VH		90
9	ML09	Nguyễn Thị Kiều	30/8/1998	Nữ	1	Chu Phan	GV	VH		89,25
10	ML10	Nguyễn Thị Hồng Ngân	16/11/1998	Nữ	1	Chu Phan	GV	VH		Bỏ thi
11	ML11	Kiều Thị Phụng	31/01/1998	Nữ	1	Chu Phan	GV	VH		Bỏ thi
12	ML12	Nguyễn Thị Quyên	20/4/1994	Nữ	1	Chu Phan	GV	VH		75
13	ML13	Lê Thị Thi	10/5/1999	Nữ	1	Chu Phan	GV	VH		Bỏ thi
14	ML14	Nguyễn Thanh Tuyền	28/6/1997	Nữ	1	Chu Phan	GV	VH		Bỏ thi
15	ML15	Nguyễn Thị Hương Giang	11/02/1995	Nữ	1	Đại Thịnh A	GV	VH		93,12
16	ML16	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	25/07/2001	Nữ	1	Đại Thịnh B	GV	VH		94,25
17	ML17	Nguyễn Thị Hoài	02/11/2001	Nữ	1	Đại Thịnh B	GV	VH		81,5

Handwritten signature



18	ML18	Trần Thị Thúy	Hồng	10/03/1998	Nữ	1	Đại Thịnh B	GV	VH		92
19	ML19	Hoàng Thị	Hương	22/11/1998	Nữ	1	Đại Thịnh B	GV	VH		81
20	ML20	Phùng Thị	Phương	20/11/1998	Nữ	1	Đại Thịnh B	GV	VH		79
21	ML21	Nguyễn Hồng	Vân	12/08/2001	Nữ	1	Đại Thịnh B	GV	VH		94
22	ML22	Nguyễn Thị Quỳnh	Liên	18/08/1992	Nữ	1	Kim Hoa A	GV	VH		71,5
23	ML23	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	23/01/2000	Nữ	1	Kim Hoa B	GV	VH		84,5
24	ML24	Nguyễn Thúy	Hằng	15/04/2001	Nữ	1	Kim Hoa B	GV	VH		Bỏ thi
25	ML25	Nguyễn Thu	Hường	10/11/1992	Nữ	1	Kim Hoa B	GV	VH		92
26	ML26	Nguyễn Thị Bích	Loan	10/04/1999	Nữ	1	Kim Hoa B	GV	VH		76
27	ML27	Nguyễn Thị	Vui	10/06/1990	Nữ	1	Kim Hoa B	GV	VH		74,5
28	ML28	Nguyễn Thị Hồng	Hạnh	27/6/1998	Nữ	1	Liên Mạc A	GV	VH		76
29	ML29	Nguyễn Thị	Hậu	28/08/1994	Nữ	1	Liên Mạc B	GV	VH		81,5
30	ML30	Nguyễn Thị Thu	Hiền	12/06/1996	Nữ	1	Mê Linh	GV	VH		92
31	ML31	Nguyễn Thị Thúy	An	25/03/1998	Nữ	1	Quang Minh A	GV	VH		Bỏ thi
32	ML32	Nguyễn Quỳnh	Anh	28/11/2002	Nữ	1	Quang Minh A	GV	VH		81,5
33	ML33	Nguyễn Thị	Đào	17/06/1989	Nữ	1	Quang Minh A	GV	VH		89
34	ML34	Lê Thị Thu	Hiền	23/02/1993	Nữ	1	Quang Minh A	GV	VH		78,25
35	ML35	Bùi Thị	Hoài	06/05/1990	Nữ	1	Quang Minh A	GV	VH		87
36	ML36	Nguyễn Thị	Huyền	20/6/1995	Nữ	1	Quang Minh A	GV	VH		78,5
37	ML37	Nguyễn Thị Ngọc	Lan	06/7/1998	Nữ	1	Quang Minh A	GV	VH		91
38	ML38	Nguyễn Thị	Lý	19/8/1998	Nữ	1	Quang Minh A	GV	VH		92
39	ML39	Mẫn Phan Trà	My	29/12/1999	Nữ	1	Quang Minh A	GV	VH		89,5
40	ML40	Nguyễn Thị	Nga	22/8/2000	Nữ	1	Quang Minh A	GV	VH		85,5
41	ML41	Lê Diệp Thảo	Nguyên	21/11/1998	Nữ	1	Quang Minh A	GV	VH		91
42	ML42	Nguyễn Thị	Thanh	11/08/1991	Nữ	1	Quang Minh A	GV	VH		80
43	ML43	Nguyễn Thu	An	14/9/2000	Nữ	1	Quang Minh B	GV	VH		92,25

4/10/20

44	ML44	Hoàng Thị Lan	Anh	10/12/2001	Nữ	1	Quang Minh B	GV	VH		Bỏ thi
45	ML45	Đặng Hoàng	Anh	01/01/1996	Nữ	1	Quang Minh B	GV	VH		84,5
46	ML46	Nguyễn Thị	Dịu	25/6/1990	Nữ	1	Quang Minh B	GV	VH		92
47	ML47	Bùi Thị	Hậu	30/08/1997	Nữ	1	Quang Minh B	GV	VH		87,75
48	ML48	Vũ Thị Như	Hồng	05/11/1994	Nữ	1	Quang Minh B	GV	VH		89
49	ML49	Nguyễn Thu	Huyền	16/3/1998	Nữ	1	Quang Minh B	GV	VH		80,25
50	ML50	Nguyễn Phương	Loan	06/08/2001	Nữ	1	Quang Minh B	GV	VH		Bỏ thi
51	ML51	Nguyễn Thị Thanh	Loan	08/01/2001	Nữ	1	Quang Minh B	GV	VH		Bỏ thi
52	ML52	Đổng Thị	Ngọc	13/10/1999	Nữ	1	Quang Minh B	GV	VH		87
53	ML53	Nguyễn Hoài	Phương	03/12/2001	Nữ	1	Quang Minh B	GV	VH		92
54	ML54	Lê Như	Quỳnh	05/9/2000	Nữ	1	Quang Minh B	GV	VH		90
55	ML55	Đỗ Thúy	Quỳnh	06/06/2001	Nữ	1	Quang Minh B	GV	VH		76
56	ML56	Trần Thu	Thảo	16/05/1997	Nữ	1	Quang Minh B	GV	VH		80,75
57	ML57	Nguyễn Thị Kim	Cúc	13/10/1995	Nữ	1	Thanh Lâm A	GV	VH		84
58	ML58	Dương Thị	Thơm	30/10/1989	Nữ	1	Thanh Lâm A	GV	VH		80,25
59	ML59	Đặng Phương	Anh	26/04/2001	Nữ	1	Thanh Lâm B	GV	VH		68,75
60	ML60	Chu Thị Bích	Diệp	29/8/2001	Nữ	1	Thanh Lâm B	GV	VH		70
61	ML61	Nguyễn Thu	Hằng	20/7/2000	Nữ	1	Thanh Lâm B	GV	VH		91
62	ML62	Nguyễn Thị Thu	Hiền	11/02/1994	Nữ	1	Thanh Lâm B	GV	VH		90
63	ML63	Bùi Thị	Hoan	13/7/1993	Nữ	1	Thanh Lâm B	GV	VH	DTTS	83,5
64	ML64	Nguyễn Thị	Hương	08/4/1998	Nữ	1	Thanh Lâm B	GV	VH		90,75
65	ML65	Nguyễn Lan	Hương	29/03/1998	Nữ	1	Thanh Lâm B	GV	VH		90
66	ML66	Lê Thị Thanh	Huyền	20/10/1998	Nữ	1	Thanh Lâm B	GV	VH		86,5
67	ML67	Phạm Thị Thùy	Linh	01/4/1998	Nữ	1	Thanh Lâm B	GV	VH		84
68	ML68	Đỗ Thị	Mơ	20/3/1993	Nữ	1	Thanh Lâm B	GV	VH		79
69	ML69	Nguyễn Thị	Ngân	09/4/1992	Nữ	1	Thanh Lâm B	GV	VH		Bỏ thi

Handwritten signature

70	ML70	Đào Thị	Phượng	05/02/2000	Nữ	1	Thanh Lâm B	GV	VH		85,5
71	ML71	Đinh Thị Lê	Thanh	01/10/1995	Nữ	1	Thanh Lâm B	GV	VH		65
72	ML72	Lê Thị Thùy	Trang	17/10/2001	Nữ	1	Thanh Lâm B	GV	VH		Bỏ thi
73	ML73	Đỗ Thị Kiều	Trinh	21/07/2001	Nữ	1	Thanh Lâm B	GV	VH		85,5
74	ML74	Phan Thanh	Tú	04/5/1999	Nữ	1	Thanh Lâm B	GV	VH		Bỏ thi
75	ML75	Lê Thị	Hằng	21/3/1995	Nữ	1	Tiền Phong A	GV	VH		88
76	ML76	Chu Thảo	Hương	04/07/1999	Nữ	1	Tiền Phong A	GV	VH		80,5
77	ML77	Phạm Hoàng Diệu	Ngân	04/11/2000	Nữ	1	Tiền Phong A	GV	VH		69
78	ML78	Trương Thị	Sáng	13/10/1997	Nữ	1	Tiền Phong A	GV	VH		85
79	ML79	Bùi Thị	Tình	26/8/1989	Nữ	1	Tiền Phong A	GV	VH		Bỏ thi
80	ML80	Ngô Thị Thu	Uyên	13/04/1998	Nữ	1	Tiền Phong A	GV	VH		72
81	ML81	Dương Thị Tú	Anh	14/02/1998	Nữ	1	Tiền Phong B	GV	VH		72,5
82	ML82	Nguyễn Hải	Anh	10/09/2001	Nữ	1	Tiền Phong B	GV	VH		50
83	ML83	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	28/02/2001	Nữ	1	Tiền Phong B	GV	VH		86
84	ML84	Lê Thị	Dung	03/03/1992	Nữ	1	Tiền Phong B	GV	VH		Bỏ thi
85	ML85	Phạm Thúy	Hằng	18/05/2001	Nữ	1	Tiền Phong B	GV	VH		Bỏ thi
86	ML86	Nguyễn Thị Thu	Hằng	21/09/2001	Nữ	1	Tiền Phong B	GV	VH		55,5
87	ML87	Nguyễn Thị Lan	Hương	17/7/1997	Nữ	1	Tiền Phong B	GV	VH		84
88	ML88	Lê Thanh	Khuyên	12/04/1996	Nữ	1	Tiền Phong B	GV	VH		Bỏ thi
89	ML89	Nguyễn Thùy	Linh	23/11/1998	Nữ	1	Tiền Phong B	GV	VH		90,5
90	ML90	Nguyễn Phương	Linh	04/06/1999	Nữ	1	Tiền Phong B	GV	VH		Bỏ thi
91	ML91	Lê Thị Hồng	Mến	01/05/1997	Nữ	1	Tiền Phong B	GV	VH		85
92	ML92	Lã Thị Hồng	Minh	07/10/1998	Nữ	1	Tiền Phong B	GV	VH		90
93	ML93	Nguyễn Ngọc	Minh	18/8/2000	Nữ	1	Tiền Phong B	GV	VH		85,5
94	ML94	Nguyễn Thị Kim	Ngân	02/02/1999	Nữ	1	Tiền Phong B	GV	VH		92
95	ML95	Nguyễn Thị Kim	Ngân	12/02/1998	Nữ	1	Tiền Phong B	GV	VH		Bỏ thi

7/10

96	ML96	Nguyễn Bích Ngọc	02/11/1998	Nữ	1	Tiền Phong B	GV	VH	91
97	ML97	Hoàng Hồng Phương	12/12/2000	Nữ	1	Tiền Phong B	GV	VH	93
98	ML98	Lê Thị Hồng Thanh	22/9/1993	Nữ	1	Tiền Phong B	GV	VH	84
99	ML99	Nguyễn Thị Thu Thảo	25/5/1998	Nữ	1	Tiền Phong B	GV	VH	88,75
100	ML100	Nguyễn Phương Thúy	09/03/1998	Nữ	1	Tiền Phong B	GV	VH	81,5
101	ML101	Lê Huyền Trang	05/11/2001	Nữ	1	Tiền Phong B	GV	VH	66,5
102	ML102	Bùi Thị Trang	11/3/1996	Nữ	1	Tiền Phong B	GV	VH	91
103	ML103	Nguyễn Quỳnh Trang	03/04/1998	Nữ	1	Tiền Phong B	GV	VH	87,5
104	ML104	Vương Thị Tươi	17/8/1996	Nữ	1	Tiền Phong B	GV	VH	90
105	ML105	Ngô Thanh Vân	03/11/2001	Nữ	1	Tiền Phong B	GV	VH	73
106	ML106	Nguyễn Thị Thu Hà	05/09/1997	Nữ	1	Tiền Thắng A	GV	VH	63
107	ML107	Nguyễn Thị Thu Hiền	30/07/2001	Nữ	1	Tiền Thắng A	GV	VH	91,5
108	ML108	Nguyễn Thị Hiền	29/07/1995	Nữ	1	Tiền Thắng A	GV	VH	90,5
109	ML109	Lê Hồng Lý	09/10/1984	Nữ	1	Tiền Thắng A	GV	VH	90
110	ML110	Lê Thị Mỹ Hạnh	19/05/1991	Nữ	1	Tiền Thắng B	GV	VH	64,5
111	ML111	Lê Thị Hoa	28/01/1996	Nữ	1	Tiền Thắng B	GV	VH	85,25
112	ML112	Phan Thị Thảo	21/09/2001	Nữ	1	Tiền Thắng B	GV	VH	81,75
113	ML113	Bùi Anh Thư	04/10/1998	Nữ	1	Tiền Thắng B	GV	VH	90,75
114	ML114	Trần Thị Hải Anh	14/06/1995	Nữ	1	Tiền Thịnh	GV	VH	90,75
115	ML115	Trần Thị Thanh Dung	08/02/2001	Nữ	1	Tiền Thịnh	GV	VH	92,5
116	ML116	Nguyễn Hà Giang	08/12/1997	Nữ	1	Tiền Thịnh	GV	VH	91,5
117	ML117	Trần Thị Hạnh	16/5/1994	Nữ	1	Tiền Thịnh	GV	VH	89
118	ML118	Nguyễn Thị Hiền	07/07/1996	Nữ	1	Tiền Thịnh	GV	VH	Bỏ thi
119	ML119	Nguyễn Thị Hoài	16/5/1994	Nữ	1	Tiền Thịnh	GV	VH	57
120	ML120	Ngô Thị Lan	21/8/1988	Nữ	1	Tiền Thịnh	GV	VH	87,5
121	ML121	Dương Thị Thúy Ngân	25/7/2001	Nữ	1	Tiền Thịnh	GV	VH	85,5

Handwritten signature

122	ML122	Nguyễn Thị Nhung	28/01/1992	Nữ	1	Tiến Thịnh	GV	VH	89,5
123	ML123	Vương Thị Hồng Nhung	20/02/1992	Nữ	1	Tiến Thịnh	GV	VH	Bỏ thi
124	ML124	Nguyễn Thị Phương	03/4/1997	Nữ	1	Tiến Thịnh	GV	VH	91,5
125	ML125	Lê Thị Thúy	08/5/1998	Nữ	1	Tiến Thịnh	GV	VH	93
126	ML126	Trần Thị Tình	05/11/1993	Nữ	1	Tiến Thịnh	GV	VH	84,5
127	ML127	Đỗ Thị Kiều Trang	15/4/1997	Nữ	1	Tiến Thịnh	GV	VH	Bỏ thi
128	ML128	Vũ Thị Huyền Trang	30/12/1993	Nữ	1	Tiến Thịnh	GV	VH	78,5
129	ML129	Đào Thị Sinh	02/11/1996	Nữ	1	Tự Lập B	GV	VH	89,75
130	ML130	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	30/08/1990	Nữ	1	Tự Lập B	GV	VH	80
131	ML131	Hà Nhật Lệ	06/03/1999	Nữ	1	Văn Khê A	GV	VH	79,25
132	ML132	Lê Thị Huyền Anh	08/8/2001	Nữ	1	Văn Khê A	GV	VH	91,5
133	ML133	Đỗ Thị Linh	26/11/1999	Nữ	1	Văn Khê A	GV	VH	93
134	ML134	Nguyễn Thị Thùy Linh	03/05/1998	Nữ	-1	Văn Khê A	GV	VH	Bỏ thi
135	ML135	Lê Hồng Nhung	12/10/1998	Nữ	1	Văn Khê A	GV	VH	74,25
136	ML136	Vũ Thị Huyền Thu	16/10/2001	Nữ	1	Văn Khê A	GV	VH	Bỏ thi
137	ML137	Lê Huyền Trang	13/11/1999	Nữ	1	Văn Khê A	GV	VH	74,75
138	ML138	Lê Thị Xuân Uyên	21/9/1995	Nữ	1	Văn Khê A	GV	VH	Bỏ thi
139	ML139	Nguyễn Hằng Hà	13/01/1989	Nữ	1	Chu Phan	GV	Anh	72,5
140	ML140	Lê Thị Hoa	23/01/1984	Nữ	1	Chu Phan	GV	Anh	68
141	ML141	Nguyễn Thị Toan	19/9/1995	Nữ	1	Chu Phan	GV	Anh	91
142	ML142	Lê Hải Yến	06/12/1994	Nữ	1	Chu Phan	GV	Anh	75
143	ML143	Nguyễn Thị Nhung	18/08/1995	Nữ	1	Liên Mạc A	GV	Anh	80
144	ML144	Lê Thị Bích Thủy	21/10/1991	Nữ	1	Liên Mạc A	GV	Anh	93
145	ML145	Lê Ngọc Lan	07/12/1999	Nữ	1	Mê Linh	GV	Anh	91
146	ML146	Nguyễn Thị Hồng Điệp	12/11/1992	Nữ	1	Quang Minh A	GV	Anh	88
147	ML147	Phan Thanh Nga	02/11/1991	Nữ	1	Quang Minh A	GV	Anh	85

148	ML148	Phùng Thị Bích	Ngọc	07/01/1996	Nữ	1	Quang Minh A	GV	Anh		79
149	ML149	Nguyễn Kim	Trọng	20/02/1987	Nữ	1	Quang Minh A	GV	Anh		91,5
150	ML150	Nguyễn Thị	Xuân	02/11/1995	Nữ	1	Quang Minh A	GV	Anh		84
151	ML151	Nguyễn Thị Thu	Hà	15/4/1984	Nữ	1	Quang Minh B	GV	Anh		74
152	ML152	Nguyễn Thị Ngọc	Hoa	04/11/1997	Nữ	1	Quang Minh B	GV	Anh		81
153	ML153	Nguyễn Thị Hương	Nguyệt	15/10/1992	Nữ	1	Quang Minh B	GV	Anh		79
154	ML154	Đỗ Thị Lan	Oanh	10/5/1996	Nữ	1	Quang Minh B	GV	Anh		85
155	ML155	Nguyễn Hà	Trang	05/3/2000	Nữ	1	Quang Minh B	GV	Anh		91,5
156	ML156	Nguyễn Thị	Tuyết	29/8/1999	Nữ	1	Quang Minh B	GV	Anh		91
157	ML157	Nguyễn Thị	Vui	09/01/1995	Nữ	1	Quang Minh B	GV	Anh		77
158	ML158	Đỗ Thị Linh	Giang	02/08/1993	Nữ	1	Tam Đồng	GV	Anh		90,5
159	ML159	Nguyễn Thu	Hằng	09/12/1994	Nữ	1	Tam Đồng	GV	Anh		72
160	ML160	Nguyễn Thị	Miễn	04/4/1987	Nữ	1	Tam Đồng	GV	Anh		63,25
161	ML161	Nông Thị	Thủy	10/8/1990	Nữ	1	Tam Đồng	GV	Anh		76,25
162	ML162	Phạm Thị	Hạnh	28/01/1989	Nữ	1	Tiền Phong B	GV	Anh		74,5
163	ML163	Nguyễn Minh	Phương	20/02/2000	Nữ	1	Tiền Phong B	GV	Anh		84
164	ML164	Phạm Thị Lệ	Quyên	03/4/1997	Nữ	1	Tiền Phong B	GV	Anh		80
165	ML165	Nguyễn Thị	Xuân	14/7/1991	Nữ	1	Tiền Phong B	GV	Anh		90,5
166	ML166	Đinh Thị Vân	Anh	10/01/1988	Nữ	1	Tráng Việt A	GV	Anh	Con BB	71,5
167	ML167	Đinh Bạch	Chi	30/03/1987	Nữ	1	Tráng Việt A	GV	Anh		Bỏ thi
168	ML168	Trần Thị	Dung	13/12/1994	Nữ	1	Tráng Việt A	GV	Anh		85
169	ML169	Lưu Thị	Phương	16/07/1994	Nữ	1	Tráng Việt A	GV	Anh		95
170	ML170	Nguyễn Thị Thùy	Trang	21/5/1998	Nữ	1	Tráng Việt A	GV	Anh		92
171	ML171	Trương Hùng	Cường	15/07/1983	Nam	1	Thanh Lâm B	GV	Tin		83
172	ML172	Trần Thị Kim	Dung	15/8/1988	Nữ	1	Thanh Lâm B	GV	Tin		69,75
173	ML173	Tạ Thị	Huyền	25/02/1995	Nữ	1	Thanh Lâm B	GV	Tin		69

174	ML174	Hà Kiều	My	25/4/1991	Nữ	1	Thanh Lâm B	GV	Tin		71,5
175	ML175	Nguyễn Thị	Duyên	21/11/1987	Nữ	1	Tiến Thắng A	GV	Tin		61,25
176	ML176	Đỗ Thị	Trang	19/11/1990	Nữ	1	Tiến Thắng A	GV	Tin		64,5
177	ML177	Nguyễn Duy	Đạt	12/8/2001	Nam	2	Đại Thịnh	GV	Toán		84
178	ML178	Nguyễn Thu	Hằng	07/12/1994	Nữ	2	Đại Thịnh	GV	Toán		Bỏ thi
179	ML179	Đặng Thu	Hiền	04/08/1996	Nữ	2	Đại Thịnh	GV	Toán		86,5
180	ML180	Nguyễn Thị Kim	Liên	02/02/1994	Nữ	2	Đại Thịnh	GV	Toán		90
181	ML181	Nguyễn Thị	Loan	12/07/1994	Nữ	2	Đại Thịnh	GV	Toán		85,5
182	ML182	Nguyễn Thị Minh	Nguyệt	30/01/1995	Nữ	2	Đại Thịnh	GV	Toán		Bỏ thi
183	ML183	Trịnh Thị	Phượng	17/3/1995	Nữ	2	Đại Thịnh	GV	Toán		Bỏ thi
184	ML184	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	15/08/1990	Nữ	2	Đại Thịnh	GV	Toán		73
185	ML185	Nguyễn Thu	Thủy	21/9/1999	Nữ	2	Đại Thịnh	GV	Toán		92,5
186	ML186	Nguyễn Thị	Chúc	02/11/1990	Nữ	2	Liên Mạc	GV	Toán		87,5
187	ML187	Nguyễn Thị	Dung	21/02/1994	Nữ	2	Liên Mạc	GV	Toán		82,5
188	ML188	Lê Thị	Hạnh	29/5/1994	Nữ	2	Liên Mạc	GV	Toán		79,5
189	ML189	Tạ Bích	Hậu	31/12/1992	Nữ	2	Liên Mạc	GV	Toán		Bỏ thi
190	ML190	Phạm Trung	Hiếu	07/04/1995	Nam	2	Liên Mạc	GV	Toán		81
191	ML191	Đàm Mai	Hương	10/12/1998	Nữ	2	Liên Mạc	GV	Toán		83
192	ML192	Nguyễn Thị Thúy	Hường	11/11/1997	Nữ	2	Liên Mạc	GV	Toán		Bỏ thi
193	ML193	Nguyễn Thị	Liêm	06/07/1989	Nữ	2	Liên Mạc	GV	Toán		Bỏ thi
194	ML194	Nguyễn Thảo	Ly	01/02/2001	Nữ	2	Liên Mạc	GV	Toán		88
195	ML195	Tạ Khánh	Ly	16/02/1990	Nữ	2	Liên Mạc	GV	Toán		92
196	ML196	Dương Thị	Nụ	05/08/1988	Nữ	2	Liên Mạc	GV	Toán		Bỏ thi
197	ML197	Hoàng Thị	Thơ	26/07/1990	Nữ	2	Liên Mạc	GV	Toán		83,25
198	ML198	Nguyễn Thị Hải	Yến	25/8/1995	Nữ	2	Liên Mạc	GV	Toán		86,25
199	ML199	Nguyễn Thị Hải	Hà	22/10/1992	Nữ	2	Quang Minh	GV	Toán		83,75

ĐHM



200	ML200	Nguyễn Thị Hồng	21/5/1994	Nữ	2	Quang Minh	GV	Toán	89
201	ML201	Ngô Hương Ly	16/01/1999	Nữ	2	Quang Minh	GV	Toán	81,25
202	ML202	Đỗ Thị Quỳnh Nga	25/01/1994	Nữ	2	Quang Minh	GV	Toán	Bỏ thi
203	ML203	Lê Thị Ngân	10/10/1994	Nữ	2	Quang Minh	GV	Toán	92
204	ML204	Đỗ Thị Kiều Ngân	21/12/2001	Nữ	2	Quang Minh	GV	Toán	83
205	ML205	Nguyễn Thị Nhuệ	16/02/1989	Nữ	2	Quang Minh	GV	Toán	86
206	ML206	Nguyễn Thị Thu Phương	29/12/1999	Nữ	2	Quang Minh	GV	Toán	88
207	ML207	Đào Thị Mai Phượng	25/7/1996	Nữ	2	Quang Minh	GV	Toán	89,25
208	ML208	Ngô Thị Tình	08/05/1994	Nữ	2	Quang Minh	GV	Toán	Bỏ thi
209	ML209	Nguyễn Thị Kim Ánh	17/02/2001	Nữ	2	Tiền Phong	GV	Toán	75
210	ML210	Nguyễn Thị Hoa	08/4/1995	Nữ	2	Tiền Phong	GV	Toán	89
211	ML211	Nguyễn Cao Khánh	07/5/1998	Nam	2	Tiền Phong	GV	Toán	84,75
212	ML212	Trần Thị Minh	10/05/1990	Nữ	2	Tiền Phong	GV	Toán	81,25
213	ML213	Ngô Thị Ngọc	27/7/1996	Nữ	2	Tiền Phong	GV	Toán	87
214	ML214	Lê Thị Nhung	07/9/1993	Nữ	2	Tiền Phong	GV	Toán	86,75
215	ML215	Lê Thị Thu	27/8/1995	Nữ	2	Tiền Phong	GV	Toán	Bỏ thi
216	ML216	Đoàn Thị Thúy	26/4/1994	Nữ	2	Tiền Phong	GV	Toán	90,25
217	ML217	Nguyễn Anh Trang	18/5/1998	Nữ	2	Tiền Phong	GV	Toán	Bỏ thi
218	ML218	Nguyễn Thị Chinh	19/10/1995	Nữ	2	Tiến Thắng	GV	Toán	47
219	ML219	Đỗ Thị Thu Hà	14/4/2000	Nữ	2	Tiến Thắng	GV	Toán	79
220	ML220	Nguyễn Thị Minh Hằng	28/6/1998	Nữ	2	Tiến Thắng	GV	Toán	75
221	ML221	Đỗ Thị Bích Hằng	01/9/1987	Nữ	2	Tiến Thắng	GV	Toán	Bỏ thi
222	ML222	Lê Thị Hòa	11/10/1988	Nữ	2	Tiến Thắng	GV	Toán	89,75
223	ML223	Phùng Thị Oanh	22/10/2001	Nữ	2	Tiến Thắng	GV	Toán	83,25
224	ML224	Mai Thị Phương	24/9/1993	Nữ	2	Tiến Thắng	GV	Toán	Bỏ thi
225	ML225	Tạ Thị Bích Thảo	20/10/1997	Nữ	2	Tiến Thắng	GV	Toán	82,5

Handwritten signature

226	ML226	Nguyễn Thị Hoài	Thu	14/10/1997	Nữ	2	Tiến Thắng	GV	Toán		91,5
227	ML227	Trần Thị Vân	Anh	25/7/1998	Nữ	2	Tráng Việt	GV	Toán		Bỏ thi
228	ML228	Nguyễn Thị	Duyên	08/02/1997	Nữ	2	Tráng Việt	GV	Toán		92,5
229	ML229	Lê Thu	Giang	12/07/2000	Nữ	2	Tráng Việt	GV	Toán		83
230	ML230	Nguyễn Thu	Hà	16/11/1994	Nữ	2	Tráng Việt	GV	Toán		80,5
231	ML231	Nguyễn Thị	Hằng	19/01/1997	Nữ	2	Tráng Việt	GV	Toán		85,25
232	ML232	Ngô Thị	Hoa	18/6/1994	Nữ	2	Tráng Việt	GV	Toán		83,5
233	ML233	Nguyễn Lê	Huy	26/12/1993	Nam	2	Tráng Việt	GV	Toán		81,5
234	ML234	Trần Thu	Huyền	15/07/1999	Nữ	2	Tráng Việt	GV	Toán		83
235	ML235	Nguyễn Phương	Thảo	06/11/1998	Nữ	2	Tráng Việt	GV	Toán		74,5
236	ML236	Nguyễn Thị	Thảo	20/01/1993	Nữ	2	Tráng Việt	GV	Toán		70
237	ML237	Dương Thị	Trinh	13/01/1994	Nữ	2	Tráng Việt	GV	Toán		Bỏ thi
238	ML238	Hoàng Thị	Hải	03/11/1995	Nữ	2	Quang Minh	GV	Địa	DTTS	Bỏ thi
239	ML239	Nguyễn Thị	Loan	19/11/1999	Nữ	2	Quang Minh	GV	Địa		53
240	ML240	Bùi Thị Thanh	Hoa	05/07/1995	Nữ	2	Tráng Việt	GV	Địa		63
241	ML241	Nguyễn Thị	Thúy	10/8/1989	Nữ	2	Kim Hoa	GV	Sử		87,5
242	ML242	Quách Thị	Huyền	10/7/1993	Nữ	2	Liên Mạc	GV	Sử	DTTS	82
243	ML243	Nguyễn Thị	Liễu	02/12/1994	Nữ	2	Liên Mạc	GV	Sử		86
244	ML244	Nguyễn Thị	Nhung	07/8/1991	Nữ	2	Liên Mạc	GV	Sử		92
245	ML245	Nguyễn Thị Kim	Thanh	09/7/1995	Nữ	2	Liên Mạc	GV	Sử		Bỏ thi
246	ML246	Vũ Thị	Tuyết	28/9/1989	Nữ	2	Liên Mạc	GV	Sử		78,5
247	ML247	Nguyễn Minh	Anh	17/09/1998	Nữ	2	Quang Minh	GV	Sử		86
248	ML248	Nguyễn Thị	Hằng	07/7/2000	Nữ	2	Quang Minh	GV	Sử		80,5
249	ML249	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	10/02/1993	Nữ	2	Quang Minh	GV	Sử		55,5
250	ML250	Nguyễn Thị	Thu	05/09/1996	Nữ	2	Quang Minh	GV	Sử		76
251	ML251	Nguyễn Thị	Mai	26/04/1994	Nữ	2	Văn Khê	GV	Sử		90,75



252	ML252	Hà Văn	Ngọc	01/12/1992	Nam	2	Văn Khê	GV	Sử		80,5
253	ML253	Nguyễn Thị	Nhàn	20/08/1996	Nữ	2	Văn Khê	GV	Sử		85,75
254	ML254	Phùng Thị Ngọc	Dung	22/08/1987	Nữ	2	Đại Thịnh	GV	Anh		91,5
255	ML255	Hoàng Thị Thu	Hà	09/09/1988	Nữ	2	Đại Thịnh	GV	Anh		85,75
256	ML256	Nguyễn Thị	Lan	24/10/1992	Nữ	2	Đại Thịnh	GV	Anh		Bỏ thi
257	ML257	Nguyễn Thị	Thư	09/11/1994	Nữ	2	Đại Thịnh	GV	Anh		Bỏ thi
258	ML258	Tạ Thị	Dương	05/5/1997	Nữ	2	Liên Mạc	GV	Anh		91,5
259	ML259	Nguyễn Thị	Hằng	02/9/1993	Nữ	2	Liên Mạc	GV	Anh		71,5
260	ML260	Lê Thị	Lan	02/10/1993	Nữ	2	Liên Mạc	GV	Anh		74,5
261	ML261	Trịnh Thị	Nhân	14/11/1995	Nữ	2	Liên Mạc	GV	Anh		62
262	ML262	Nguyễn Thùy	Anh	13/06/1999	Nữ	2	Quang Minh	GV	Anh		Bỏ thi
263	ML263	Nguyễn Thị Thu	Hà	12/7/1994	Nữ	2	Quang Minh	GV	Anh		64
264	ML264	Nguyễn Thanh	Hằng	02/11/1988	Nữ	2	Quang Minh	GV	Anh		78,5
265	ML265	Nguyễn Thị	Hằng	30/01/1992	Nữ	2	Quang Minh	GV	Anh		79
266	ML266	Lưu Thị Thảo	Liên	10/10/2000	Nữ	2	Quang Minh	GV	Anh		Bỏ thi
267	ML267	Đào Thị Mai	Linh	18/07/1997	Nữ	2	Quang Minh	GV	Anh		Bỏ thi
268	ML268	Trần Trung	Quân	02/2/2000	Nam	2	Quang Minh	GV	Anh		80,5
269	ML269	Chu Thị	Thủy	04/02/1988	Nữ	2	Quang Minh	GV	Anh		63,5
270	ML270	Nguyễn Thị	Hương	12/04/1993	Nữ	2	Tiến Thịnh	GV	Anh		90,5
271	ML271	Phạm Thị	Huyền	03/10/1994	Nữ	2	Tiến Thịnh	GV	Anh		89
272	ML272	Nguyễn Thị Thùy	Linh	30/01/1995	Nữ	2	Tiến Thịnh	GV	Anh		19
273	ML273	Nguyễn Thị	Trang	04/02/1995	Nữ	2	Tiến Thịnh	GV	Anh		Bỏ thi
274	ML274	Lê Thị Kim	Anh	23/12/1996	Nữ	2	Tráng Việt	GV	Anh		81
275	ML275	Võ Thị	Chinh	06/11/1990	Nữ	2	Tráng Việt	GV	Anh		90,75
276	ML276	Nguyễn Thị	Phương	06/7/1993	Nữ	2	Quang Minh	GV	MT		83
277	ML277	Đặng Thị	Thắm	12/10/1992	Nữ	2	Quang Minh	GV	MT		85

Qua

278	ML278	Lê Thị	Tình	20/12/1986	Nữ	2	Quang Minh	GV	MT		68
279	ML279	Lương Thị Ngọc	Anh	05/10/1994	Nữ	2	Tráng Việt	GV	MT		77,5
280	ML280	Lưu Thị Quỳnh	Trang	10/11/2001	Nữ	2	Tráng Việt	GV	MT		Bỏ thi
281	ML281	Đường Kim	Giang	18/10/1982	Nam	2	Quang Minh	NV	VT		94
282	ML282	Vũ Thị	Hạnh	20/12/1978	Nữ	2	Quang Minh	NV	VT		88
283	ML283	Lê Thị	Miền	18/03/1992	Nữ	2	Tam Đồng	NV	VT		97
284	ML284	Nguyễn Thị	Nga	16/10/1992	Nữ	2	Tam Đồng	NV	VT		73,5
285	ML285	Nguyễn Thanh	Ban	07/01/1998	Nữ	1	Quang Minh B	NV	VT		80,5
286	ML286	Trần Thị Bích	Hằng	25/7/1982	Nữ	1	Quang Minh B	NV	VT		80
287	ML287	Nguyễn Thị Kim	Thủy	12/8/1991	Nữ	1	Quang Minh B	NV	VT		98
288	ML288	Đặng Thị Hải	Yến	02/7/1994	Nữ	1	Quang Minh B	NV	VT		95,5
289	ML289	Lương Thị	Huyền	04/10/1999	Nữ	2	Tiền Phong	GV	AN		81
290	ML290	Hoàng Thị Ngọc	Ly	22/11/2001	Nữ	2	Tiền Phong	GV	AN		58,5
291	ML291	Dương Thị Hoàng	Oanh	23/6/1999	Nữ	2	Tiền Phong	GV	AN		86
292	ML292	Bùi Thị Khánh	Linh	08/10/1993	Nữ	2	Quang Minh	NV	TB		86

(Ấn định danh sách có 292 thí sinh)./.